

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG DỊCH VỤ THOÁT NƯỚC

Số...../.....

Hộ thoát nước:

Địa chỉ:

Mã số khách hàng

--	--	--	--	--	--	--

Giữa

(Đơn vị thoát nước)

Và

(Hộ thoát nước)

PHẦN I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Bộ Luật dân sự số 33/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa 11, thông qua ngày 14/6/2005;
- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa 13, thông qua ngày 18/6/2014;
- Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa 11, thông qua ngày 29/06/2006;
- Luật Bảo vệ môi trường số 55/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa 13, thông qua ngày 23/06/2014;
- Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa 13, thông qua ngày 21/06/2012;
- Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa 12, thông qua ngày 17/06/2009;
- Nghị định số 80/2014/NĐ-CP ngày 6 tháng 8 năm 2014 của Chính phủ về Thoát nước và xử lý nước thải;
- Thông tư số 04/2015/TT-BXD ngày 03/4/2015 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số điều của Nghị định 80/2014/NĐ-CP ngày 6/8/2014 của Chính phủ về thoát nước và xử lý nước thải.

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan.

PHẦN II. CÁC CHỦ THỂ HỢP ĐỒNG

Bên A: Tên đơn vị thoát nước

- Tên người đại diện:
- Chức vụ
- Địa chỉ:
- Điện thoại:
- Số tài khoản: Tại.....
- Mã số thuế:

Bên B: Tên hộ thoát nước

- Tên người đại diện:
- Chức vụ
- Địa chỉ:
- Điện thoại:
- Số tài khoản: Tại.....
- Mã số thuế:

Phần III. Nội dung hợp đồng

Bên A và bên B cùng thống nhất ký kết hợp đồng dịch vụ thoát nước với các nội dung cơ bản như sau:

Điều 1. Điểm đầu nối

Quy định vị trí, cao độ, quy cách các điểm đầu nối thoát nước mưa và nước thải.

Điều 2. Khối lượng nước thải

.....

Điều 3. Chất lượng nước thải⁽¹⁾:

Điều 4. Chất lượng dịch vụ ⁽²⁾:

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Bên A:

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Bên B⁽³⁾:

Điều 7. Giá dịch vụ thoát nước và phương thức thanh toán

- Giá dịch vụ thoát nước là đồng/tháng.

- Giá dịch vụ này sẽ được thay đổi khi có quyết định điều chỉnh của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

- Phương thức thanh toán:

Điều 9. Sửa đổi hợp đồng

Các trường hợp sửa đổi hợp đồng:

Điều 8. Chấm dứt hợp đồng⁽⁴⁾:

Điều 9. Giải quyết tranh chấp và vi phạm hợp đồng⁽⁵⁾:

Điều 10. Các thỏa thuận khác (nếu có)

Điều 11. Điều khoản chung

Quy định hiệu lực của hợp đồng và các phụ lục hợp đồng. Các cam kết thực hiện hợp đồng.

Các tài liệu đính kèm

ĐƠN VỊ THOÁT NƯỚC

(Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên, chức vụ)

HỢP THOÁT NƯỚC

(Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên, chức vụ)

Ghi chú:

(1) Các quy định chất lượng nước thải trong trường hợp xử lý nước thải tập trung và phi tập trung:

- Chất lượng nước thải trước khi đầu nối với hệ thống thoát nước đảm bảo các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về giá trị tối đa cho phép các thông số ô nhiễm nước thải xả vào hệ thống thoát nước đô thị;

- Chất lượng nước thải sau xử lý đảm bảo các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường.

(2) Quy định điều kiện chất lượng dịch vụ cung cấp theo tiêu chuẩn và các thỏa thuận riêng (nếu có).

(3) Căn cứ theo Nghị định 80/2014/NĐ-CP ngày 06/8/2014 về thoát nước và xử lý nước thải.

(4) Quy định các trường hợp chấm dứt hợp đồng, giải quyết những vướng mắc của hai bên khi chấm dứt hợp đồng.

(5) Quy định giải quyết tranh chấp và vi phạm hợp đồng theo các quy định của Nghị định và pháp luật có liên quan.